

BIỂU MẪU 04
BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN
CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Trường PTDTBT THCS Trà Tập.

Số lượng giáo viên được đánh giá: 18.

Huyện Nam Trà My - Tỉnh Quảng Nam.

Thời gian đánh giá (ngày, tháng, năm): Ngày 25 tháng 05 năm 2022.

Kết quả xếp loại đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông

T T	Họ và tên	Kết quả đánh giá của tiêu chí <i>Chưa đạt (CĐ); Đạt (Đ); Khá (K); Tốt (T)</i>															Xếp loại
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1.	Nguyễn Thị Lương	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	K	K	T	T
2.	Nguyễn Đại Sơn	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T	K	K	T
3.	Lê Thị Trúc Ly	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T
4.	Trương Thị Khánh Ly	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T
5.	Nguyễn Thị Mẫn	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T	K	T	T
6.	Trương Cư	T	T	K	K	K	T	K	K	T	T	K	K	T	K	K	K
7.	Trần Thị Mỹ Lệ	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T	K	K	T
8.	Lê Ngọc Phúc	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	K	T	T
9.	Nguyễn Thị Lan Mai	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T	K	K	T
10.	Văn Viết Hiệp	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T	K	T	T
11.	Đinh Thị Mía	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T	T
12.	Phạm Thị Phương Thảo	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	K	T
13.	Nguyễn Thị Huyền	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T
14.	Lê Thị Duyên	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T
15.	Trịnh Thị Diệu	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T
16.	Hồ Thị Thiếc	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T
17.	Hồ Thị Thanh Thảo	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	T	T
18.	Hồ Thị Cam	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	K	K	K	T	T	T

2.Đánh giá chung về năng lực giáo viên

a) *Điểm mạnh:*

- Sống lành mạnh, giản dị, giữ gìn phẩm chất đạo đức nhà giáo
- Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, năng nổ trong các hoạt động, phong trào của nhà trường.

- Quan tâm, lắng nghe tâm tư của học sinh, nhiệt huyết trong giảng dạy.
- Biết lắng nghe, học hỏi từ đồng nghiệp; thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ bản thân.
- Luôn yêu thương, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau trong công việc cũng như cuộc sống.
- Luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

b) Những vấn đề cần cải thiện:

- Chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.
- Chưa có kinh nghiệm và biện pháp tốt trong việc bồi dưỡng học sinh tham gia kỳ thi học sinh giỏi.
- Còn rụt rè và chưa mạnh dạn góp ý xây dựng đồng nghiệp.
- Chưa tận dụng triệt để đồ dùng dạy học để phục vụ công tác giảng dạy.
- Chưa có sự phối hợp mạnh mẽ giữa gia đình của học sinh để giáo dục và nâng cao ý thức, đạo đức và duy trì sĩ số học sinh.

c) Hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu:

- Tiếp tục học hỏi kinh nghiệm và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của GV.
- Tích cực tìm các giải pháp, biện pháp hiệu quả nhất để nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn của nhà trường.
- Luôn đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh.
- Tích cực hơn trong việc góp ý xây dựng đồng nghiệp.
- Tích cực sử dụng triệt để đồ dùng dạy học và tự làm thêm đồ dùng để phục vụ công tác giảng dạy.
- Chủ động phối hợp với gia đình của học sinh để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, ý thức, đạo đức và duy trì sĩ số học sinh của nhà trường.
- Luôn hoàn thành tốt mọi công việc được giao, cùng tổ chuyên môn góp phần xây dựng nhà trường.

Trà Tập, ngày 25 tháng 05 năm 2022



Huỳnh Văn Tịnh

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN
THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP NĂM HỌC 2021 – 2022

1. Kết quả tự đánh giá của giáo viên

Tổng số giáo viên	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
18	0	0	0	0	01	5,55	17	94,44

2. Kết quả đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông

Tổng số giáo viên	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
18	0	0	0	0	01	5,55	17	94,44

Trà Tập, ngày 25 tháng 05 năm 2022

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Văn Tịnh

Ghi chú:

- Năm học thực hiện tự đánh giá (chu kỳ một năm một lần): Báo cáo theo mục 1.
- Năm học cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện đánh giá (chu kỳ hai năm một lần): Báo cáo theo mục 1 và mục 2

PHÒNG GD&ĐT NAM TRÀ MY
TRƯỜNG PTDTBT THCS TRÀ TẬP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Tập, ngày 25 tháng 05 năm 2022

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP
NĂM HỌC 2021 - 2022**

1. Kết quả đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông.

a. Biên chế:

Tổng số giáo viên trong đơn vị	Giáo viên biên chế	Tỉ lệ %	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
18	12	66,66	0	0	0	0	01	8,33	11	91,66

b. Hợp đồng.

Tổng số giáo viên trong đơn vị	Giáo viên hợp đồng	Tỉ lệ %	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
18	6	50,0	0	0	0	0	0	0	06	100

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)



Nguyễn Văn Tịnh